

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - tự do - hạnh phúc**

*Bản án số: 166/2021/HNGĐ-ST*

*Ngày 23 tháng 6 năm 2021*

*V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Tôi;**

Các Hội thẩm nhân dân:

**Ông Phạm Minh Tấn; ông Trần Quý Hòa;**

***Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2021/TLST - HNGĐ, ngày 04/3/2021, về việc tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXX-ST, ngày 26/4/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 121/2021/TB-TA, ngày 03 tháng 6 năm 2021; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Võ Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn X, xã Ân Hảo Tây, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng T**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn X, xã Ân Hảo Tây, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

**Chị Đ** có đơn xin xét xử vắng mặt; **anh T** vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện ngày 01/3/2021 và các văn bản tiếp theo nguyên đơn **Võ Thị Ngọc Đ** trình bày: **Chị** và **anh T** tìm hiểu thời gian khoảng 01 năm và tự

nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 05/9/2005. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc cùng gia đình nhà chồng và đã được 01 con chung tên Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 12/01/2007. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn gay gắt, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh T thường xuyên uống rượu về nhà gây sự đánh đập chị rất nhiều lần, chị đã cố nhẫn nhịn để chờ mong cho anh T thay đổi, nhưng anh T không những không thay đổi mà còn đánh đập chị càng thêm tệ và tàn nhẫn hơn; gia đình hai bên đã dàn xếp nhưng không có kết quả; chị không thể tiếp tục chung sống cùng anh T được nữa, nên đã bỏ nhà đi vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn từ năm 2017 cho đến nay. Nay chị nhận thấy không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với anh T nữa vì hai người không còn yêu thương nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về Con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 12/01/2007 hiện nay con ở với chị, học lớp 8 trường THCS Ân Hảo Tây, ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Hồng T: Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho anh T, nhưng anh T vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án không có lý do. Anh T cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến:

*Về tố tụng:* Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:* Trong thời gian chung sống chị Đ và anh T có phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh T thường xuyên uống rượu về nhà kiếm chuyện đánh đập chị Đ rất nhiều lần; chị cố chịu đựng để chờ thời gian và mong anh T thay đổi, nhưng anh T chẳng những không thay đổi mà còn đánh đập chị ngày càng tàn nhẫn hơn, không chịu đựng được nữa nên chị đã bỏ nhà đi nơi khác sống từ năm 2017; giữa chị và anh T đã có thời gian sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, chị Đúng kiên quyết xin ly hôn. Anh T không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không có ý kiến về việc ly hôn cũng không thể hiện nguyện vọng muốn nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Võ Thị Ngọc Đ được ly hôn với anh Nguyễn Hồng T, giao con tên Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 12/01/2007 cho chị

Đ nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con do chị Đ không có yêu cầu là phù hợp với quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[ 1] Về tố tụng: Chị Võ Thị Ngọc Đ khởi kiện vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn anh Nguyễn Hồng T có nơi cư trú tại xã Ân Hảo Tây, huyện Hoài Ân, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Võ Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Hồng T có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có chứng nhận kết hôn số: 57/2005, ngày 05/9/2005 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Chị Võ Thị Ngọc Đ yêu cầu ly hôn với lý do anh Nguyễn Hồng T thường xuyên uống rượu về nhà gây sự đánh đập vợ, không có trách nhiệm gì đối với vợ con; gia đình hai bên đã dàn xếp nhưng không có kết quả; giữa chị Đ và anh T đã có thời gian sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, chị Đ kiên quyết xin ly hôn anh T. Tại biên bản xác minh ngày 10/3/2021, chính quyền địa phương xác nhận việc mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đ và anh T chính quyền địa phương không biết, hiện tại hộ khẩu của anh T, chị Đ cùng cháu H là một hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã Ân Hảo Tây, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, hiện tại anh T có mặt và làm ăn sinh sống tại địa phương; còn chị Đ đi làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập bình quân khoảng 4.500.000,đ/tháng.

[3.1]. Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa chị Đ và anh T có nhiều mâu thuẫn, hiện nay không còn sống chung, chị Đ kiên quyết ly hôn. Tuy được thông báo, tổng đạt toàn bộ các thủ tục tố tụng nhưng anh T không đến Tòa án để tham gia hòa giải, giải quyết vụ án, không thể hiện mong muốn đoàn tụ cùng chị Đ; điều này cho thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đ.

[4] *Về nuôi con chung*: Từ khi anh chị ly thân cho đến nay chị Đ trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Thu H, hiện nay cháu học hết lớp 8, nguyện vọng của cháu H được ở với mẹ của cháu. Anh T không thể hiện nguyện vọng muốn nuôi con, nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày

12/01/2007 cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Căn cứ Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình thì cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Nhưng do chị Đ không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không xem xét.

[6]. *Về án phí sơ thẩm*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa hôm nay là phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH

Căn khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, 227, 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 85 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc Đ.

1. *Về hôn nhân*: Chị Võ Thị Ngọc Đ được ly hôn anh Nguyễn Hồng T. Giấy chứng nhận kết hôn số: 57/2005 do Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, cấp ngày 05/9/2005 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về nuôi con chung*: Giao tên Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 12 tháng 01 năm 2007 cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Đ không có yêu cầu.

*Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.*

**3. Về án phí sơ thẩm:**

Chị Võ Thị Ngọc Đ phải chịu 300.000,đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai thu số 0001925, ngày 04/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- UBND xã Ân Hảo Tây;;
- Các bên Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**Hoàng Thị Tôi**